TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B V** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 200 /2025/HNGĐ-ST
Ngày 22/5/2025
"*V/v: Tranh chấp ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoan và ông Nguyễn Xuân Thuật

- *Thư ký phiên tòa***:** Bà Nguyễn Thị Quyển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V tham gia phiên tòa*: Bà L Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/5/2025, tại Tòa án nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 93/2025/TLST-HNGĐ ngày 14/3/2025. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16 /2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 23/4/2025 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2025/QĐ – TA ngày 06/5/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng L – sinh năm 1990

HKTT: Khu Ch, xã Ch Đ, huyện Đ H, tỉnh Ph Th

Bị đơn: Anh Phùng Đức H – sinh năm 1990

HKTT: Thôn Y Kh, xã T A , huyện B V, Tp Hà Nội

(Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt, anh H có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện và bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng L trình bày:*

Tôi kết hôn hợp pháp với anh Phùng Đức H trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Th A , huyện B V vào ngày 03/3/2010 . Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau ngay tại xã Th A là gia đình nhà chồng. Quá trình vợ chồng chung sống được 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chồng tôi chơi bời, cờ bạc phá

hết của cải gia đình, mâu thuẫn trầm trọng nhất là khi chồng tôi đi tù ở trại giam Th L - tỉnh Th H, dẫn đến vợ chồng sống ly thân được ba năm và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm vợ chồng được một năm nay. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn anh H.

Về con chung: Chúng tôi có 03 con chung là cháu Phùng Thị Thúy L sinh ngày 26/02/2010 và cháu Phùng Khánh H sinh ngày 11/9/2012, cháu Phùng Khánh A sinh ngày 27/6/2021. Hiện cả ba cháu đang ở với tôi. Giải quyết ly hôn tôi có nguyện vọng xin nuôi cả cháu, không yêu cầu cấp dưỡng. Nếu anh H có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu H thì tôi đồng ý. Công việc của tôi hiện là lao động tự do, mức thu nhập ổn định hàng tháng 20.000.000đ/ tháng đủ điều kiện nuôi và chăm sóc các con.

Về tài sản chung, công sức: Không có

Về công nợ chung: Không có

Tại bản tự khai và các biên bản làm việc anh Phùng Đức H trình bày:

Tôi và chị Nguyễn Thị Hồng L kết hôn trên cơ sở có tìm hiểu tự nguyện đăng ký kết hôn tại xã Th A. Tôi và cô L sống với nhau ở xã Th A. Đến năm 2015 gia đình có xảy ra biến cố, làm ăn thất bại, cô L bỏ đi Nhật đến năm 2018 thì về nước, vợ chồng vẫn sống hạnh phúc. Tôi thừa nhận có chơi bời, nợ nần dẫn đến kinh tế gia đình sa sút, có vài lần say rượu ghen tuông có đánh vợ. Năm 2021 thì tôi phải đi chấp hành án ở Trại Giam Th L – Th H, cô L có xin về nhà ngoại ở huyện Đ H Tỉnh Ph Th tôi đồng ý. Sau khi chấp hành án về tôi có tập trung làm ăn, tuy nhiên còn khó khăn nên tôi chưa thể lo kinh tế cho vợ con được. Tôi thừa nhận vợ chồng sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, tôi cũng thường xuyên nhắn tin cho vợ để hàn gắn tình cảm vợ chồng, tuy nhiên vợ tôi cương quyết ly hôn. Nay cô L xin ly hôn, tôi không đồng ý, mong muốn vợ chồng đoàn tụ, nếu cô L cương quyết xin ly hôn tôi đề nghị giải quyết theo quy định.

Về con chung: Chúng tôi có 03 con chung là cháu Phùng Thị Thúy L sinh ngày 26/02/2010 và cháu Phùng Khánh H sinh ngày 11/9/2012, cháu Phùng Khánh A sinh ngày 27/6/2021. Giải quyết ly hôn tôi có nguyện vọng xin nuôi cả ba cháu, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, công sức: Không có

Về công nợ chung: Không có

Tại phiên tòa, anh H không xuất trình bất cứ tài liệu chứng cứ chứng minh về nguồn thu nhập của bản thân. Anh H trình bày công việc của anh là bán vật liệu xây dựng, nên thu nhập cụ thể bao nhiêu anh không rõ được. Anh thừa nhận thời gian vợ chồng ly thân có nhắn tin với những lời lẽ dọa nạt chị L theo như tài liệu chị L cung cấp cho Tòa án. Anh H không nhất trí ly hôn, và không đồng ý để chị L nuôi con.

** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng L khởi kiện ly hôn với bị đơn anh Phùng Đức H có hộ khẩu thường trú tại huyện B V nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện B V theo quy định tại các điều 26, 35, 39 BLTTDS. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, HĐXX xét xử giải quyết vắng mặt chị L theo quy định tại Điều 228 BLTTDS.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Phùng Đức H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã Thụy An , huyện B V ngày 03/3/2010 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc được 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H có chơi bơi, nợ nần, rượu chè, có đánh đập chị L, kinh tế vợ chồng không tập trung dẫn đến mâu thuẫn . Năm 2021 anh H phải đi chấp hành án tại trại giam Th L – Tỉnh Th H, chị L về nhà ngoại ở Đ H, Ph Th, vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ năm 2022 cho đến nay. Chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn xin ly hôn, anh H không nhất trí ly hôn. Xét thấy, bản thân anh H mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng lại không có biện pháp hàn gắn tình cảm mà lại dùng những lời lẽ nhắn tin dọa nạt chị L. Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt với lý do không dám tiếp xúc tại Tòa án với anh H vì sợ anh H gây gổ đánh chị L. HĐXX xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, thời gian sống ly thân cũng đã lâu nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L với anh H là theo quy định tại Điều 56 Luật HNGĐ.

Về con chung: Có 03 con chung là cháu Phùng Thị Thúy L sinh ngày 26/02/2010 và cháu Phùng Khánh H sinh ngày 11/9/2012, cháu Phùng Khánh A sinh ngày 27/6/2021. Hiện cả ba cháu đang ở với chị L. Xét thấy cả anh H và chị L đều có nguyện vọng xin nuôi cả ba con, thể hiện trách nhiệm của bậc làm cha mẹ, nhưng để đảm bảo quyền lợi của các cháu nhỏ đang tuổi ăn học và phát triển tâm sinh lý cần phải cân nhắc trong vấn đề nuôi dưỡng con chung. Chị L là phụ nữ, là người mẹ, có mức thu nhập ổn định 20.000.000đ/ tháng; hiện cả ba cháu đều ăn ở ổn định ở Đ H, Ph Th từ khi anh H đi chấp hành án cho đến nay, có sự hậu thuẫn trong việc chăm

sóc các con của ông bà ngoại; bà Bùi Thị Kim Th là mẹ đẻ của chị L cũng đã thể hiện ý kiến trong việc chăm sóc các cháu.

Tại phiên tòa chị L có đơn đồng ý để anh H được nuôi cháu H. Xét thấy cháu L và cháu A là con gái, cháu L có nguyện vọng xin được với mẹ, cháu A con nhỏ cần được chăm sóc của mẹ nên việc giao cháu Lan và A cho chị L và giao cháu H là con trai cho anh H nuôi dưỡng là phù hợp.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L và anh H đều không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Về tài sản chung, công sức đóng góp: Không có

Về công nợ chung: Không có.

[3] Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; Điều 227; 228; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. **Xử**:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng L

[1]. Chị Nguyễn Thị Hồng L được ly hôn anh Phùng Đức H

[2]. Về con chung: Có 03 con chung là cháu Phùng Thị Thúy L sinh ngày 26/02/2010 và cháu Phùng Khánh H sinh ngày 11/9/2012, cháu Phùng Khánh A sinh ngày 27/6/2021.

Giao cháu Phùng Thị Thúy L và cháu Phùng Khánh A cho chị L nuôi dưỡng.

Giao cháu Phùng Khánh H cho anh H nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Phùng Đức H và chị L đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh H và chị L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, công sức đóng góp: Không có

[4] Về công nợ chung: Không có.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng L phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã

nộp tại biên lai số: 0041207 ngày 14/3/2025 của Chi cục Thi hành án huyện B V, thành phố Hà Nội.

4. Quyền kháng cáo: Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện B V*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Th A*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Thị Phương Lan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội

- VKSND huyện B V

- Người tham gia tố tụng

- UBND xã Tòng Bạt

- THA dân sự

- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Thị Phương Lan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Vạn Xuân, TN, PT
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Thị Phương Lan

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND huyện

- Người tham gia tố tụng

- UBND xã Phú Phương.

- THA dân sự

- Lưu hồ sơ

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hg Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hg Trọng Đức

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã Phú Phương.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hg Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

<u>Nơi nhận</u>:

- TAND TP Hà Nội

- VKSND huyện

- Người tham gia tố tụng

- UBND xã Phú Phương.

- THA dân sự

- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hg Trọng Đức